

Số: 556 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Viện Đo lường Việt Nam

CHỦ TỊCH
ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-BKHHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ và Viện trưởng Viện Đo lường Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Viện Đo lường Việt Nam là đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trực thuộc Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (sau đây gọi tắt là Ủy ban), giúp Chủ tịch Ủy ban thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực đo lường; thiết lập, duy trì, dẫn xuất, bảo quản, phát triển và sử dụng các hệ thống chuẩn đo lường, hệ thống chuẩn đo lường quốc gia; ứng dụng, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và cung cấp dịch vụ về đo lường.

2. Viện Đo lường Việt Nam có tên giao dịch quốc tế là Vietnam Metrology Institute (viết tắt là VMI).

3. Viện Đo lường Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

4. Viện Đo lường Việt Nam có trụ sở tại số 8 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (cơ sở 1), cơ sở 2 tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nghiên cứu, đề xuất và tham gia xây dựng kế hoạch phát triển đo lường trong cả nước; xây dựng trình Chủ tịch Ủy ban phê duyệt kế hoạch hoạt động dài hạn, ngắn hạn, hàng năm của Viện Đo lường Việt Nam và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Nghiên cứu thiết lập, duy trì, dẫn xuất, bảo quản, phát triển và sử dụng các chuẩn đo lường, chuẩn đo lường quốc gia (Viện được giao quản lý) nhằm đảm bảo tính thống nhất, đúng đắn và tin cậy của phép đo; thiết lập và duy trì hệ thống đơn vị đo lường pháp định thống nhất trên phạm vi cả nước.

3. Tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về đo lường; đề xuất, chủ trì xây dựng và phát hành các văn bản kỹ thuật về đo lường.

4. Nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ về đo lường, về chuẩn đo lường, về phương pháp đo và nghiệp vụ về đo lường; thiết kế, chế tạo, sản xuất và cung cấp chuẩn đo lường, chất chuẩn, phương tiện đo, hệ thống đo.

5. Thực hiện hiệu chuẩn, kiểm định, thử nghiệm phương tiện đo; chủ trì hiệu chuẩn chuẩn đo lường và thử nghiệm phục vụ phê duyệt mẫu phương tiện đo; thực hiện các phép đo; thử nghiệm hoặc so sánh và xác nhận giá trị, thuộc tính của chất chuẩn; thực hiện chương trình so sánh liên phòng về đo lường ở cấp quốc tế và quốc gia; tổ chức điều phối các chương trình so sánh liên phòng cấp quốc gia và cấp cơ sở; xây dựng và thực hiện các chương trình thử nghiệm thành thạo về đo lường.

6. Thực hiện phép đo, phân tích, thử nghiệm, giám định kỹ thuật, các hệ thống đo, phương tiện đo, hàng hóa, phương tiện vận chuyển xăng, dầu, khí và các chỉ tiêu về môi trường theo quy định.

7. Thực hiện tư vấn, thẩm định kỹ thuật về lĩnh vực môi trường theo quy định.

8. Thực hiện tư vấn, thẩm định, thẩm tra, đánh giá, giám sát kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Tham gia thẩm định kỹ thuật các quy trình của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

9. Biên soạn các chương trình, giáo trình, tài liệu về đo lường; đào tạo nghiệp vụ hiệu chuẩn, kiểm định, thử nghiệm chuẩn đo lường và phương tiện đo, chứng nhận chuẩn đo lường và nghiệp vụ khoa học kỹ thuật khác về đo lường; đào tạo và tham gia đào tạo đại học và sau đại học; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên ngành về lĩnh vực đo lường; liên kết, hợp tác với các viện nghiên cứu, các trường đại học trong và ngoài nước để đào tạo trình độ đại học và sau đại học đối với chuyên ngành về lĩnh vực đo lường theo quy định của pháp luật và báo cáo Chủ tịch Ủy ban về kế hoạch tổ chức hợp tác.

10. Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về đo lường.

11. Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế theo thẩm quyền trong lĩnh vực đo lường; tham gia các tổ chức đo lường khu vực, quốc tế theo phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban.

12. Cấp giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn, kết quả đo, kết quả thử nghiệm, kết quả giám định kỹ thuật, kết quả đào tạo, xác định giá trị thuộc tính của chất chuẩn đo lường theo quy định.



13. Giúp Chủ tịch Ủy ban chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện đổi mới, phát triển hoạt động đo lường, tăng cường năng lực hạ tầng đo lường quốc gia, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

14. Tham gia đấu thầu, ký kết hợp đồng kinh tế về kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo chuẩn đo lường, cung cấp thiết bị khoa học kỹ thuật, tư vấn, đào tạo, giám định kỹ thuật trong lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo quy định của pháp luật.

15. Cung cấp các dịch vụ khoa học công nghệ, tư vấn, thẩm định, giám sát kỹ thuật dự án trong các lĩnh vực liên quan đến Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Khoa học và Công nghệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

16. Phối hợp với các đơn vị chức năng thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

17. Chủ trì, phối hợp với đơn vị đầu mối thực hiện các nhiệm vụ về thống kê số liệu, dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao; triển khai hộ chiếu số của sản phẩm; thực hiện chuyển đổi số thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo yêu cầu.

18. Quản lý viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động, hồ sơ, tài chính, tài sản, tài liệu và thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng của Viện theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

19. Quyết định nhân sự đi công tác nước ngoài theo thẩm quyền quản lý (trừ Lãnh đạo đơn vị).

20. Tiếp tục thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Phòng Thí nghiệm trọng điểm về Chuẩn đo lường.

21. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật hiện hành và phân cấp của cơ quan có thẩm quyền; sử dụng ngân sách nhà nước được cấp và các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

22. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chủ tịch Ủy ban giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Viện

Viện Đo lường Việt Nam gồm Viện trưởng và các Phó Viện trưởng.

Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban và trước pháp luật về tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Viện trưởng giúp Viện trưởng chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Viện, chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công



2. Tổ chức bộ máy

- Phòng Đo lường Độ dài.
- Phòng Đo lường Khối lượng.
- Phòng Đo lường Lực - Độ cứng.
- Phòng Đo lường Áp suất.
- Phòng Đo lường Dung tích - Lưu lượng.
- Phòng Đo lường Hóa lý - Mẫu chuẩn.
- Phòng Đo lường Điện.
- Phòng Đo lường Điện - Từ trường.
- Phòng Đo lường Thời gian - Tần số và Âm thanh - Rung động.
- Phòng Đo lường Nhiệt.
- Phòng Đo lường Quang học.
- Phòng Kế hoạch - Hợp tác.
- Phòng Nghiệp vụ và Quản lý Khoa học.
- Trung tâm Ứng dụng và Phát triển Khoa học công nghệ đo lường.
- Văn phòng Đại diện Viện Đo lường Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh.
- Văn phòng.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị và mối quan hệ công tác giữa các đơn vị do Viện trưởng quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 123/QĐ-TĐC ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ban hành Điều lệ tạm thời về Tổ chức và hoạt động của Viện Đo lường Việt Nam.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ, Viện trưởng Viện Đo lường Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ KH&CN (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCCB.

Q. CHỦ TỊCH



Hà Minh Hiệp